

Bản án số: 54/2026/HS-ST

Ngày: 26-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Cúc

Ông Lê Hữu Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Dương Công T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1996, tại xã Vũ Lễ, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn Nà Tân, xã Vũ Lễ, tỉnh Lạng Sơn; Căn cước công dân số: 020096007075, cấp ngày 06/8/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Bộ Công an. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công H, sinh năm 1953 và bà Vũ Thị Ch, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/10/2025 tại Phân trại tạm giam Bình Gia đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Nguyễn Bảo Trang, Luật sư Công ty TNHH MTV Gia Gia, thuộc đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 348, đường Bà Triệu, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn Trần Đăng Ninh, xã Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Vũ Thị Ch, sinh năm 1958. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Dương Công H, sinh năm 1985. Có mặt.

3. Chị Lý Thị Th, sinh năm 2000. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Nà Tân, xã Vũ Lễ, tỉnh Lạng Sơn.

- Người làm chứng:

1. Ông Dương Văn K, sinh năm 1997. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Dương Công Ph, sinh năm 1997. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Lương Đình L, sinh năm 1979. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1980. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Ông Phạm Văn V, sinh năm 1993. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

6. Ông Dương Công H, năm 1953. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

7. Ông Phùng Văn Th, sinh năm 1984. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Dương Công H và bà Vũ Thị Ch có 4 người con là Dương Công H, Dương Công H, Dương Công H và Dương Công T. Dương Công H đã kết hôn với Chị Lý Thị Th và ở riêng. Còn Dương Công T ở chung với bố, mẹ.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/8/2025, Dương Công T, đến nhà Dương Công H để đòi tiền (do trước đó Dương Công H có vay tiền của Dương Công T). Khi đến thì có Lý Thị Th, là vợ của Dương Công H cùng 02 con nhỏ ở nhà. Thấy Dương Công T có biểu hiện kích động, lời nói không bình thường nên Lý Thị Th đã đưa các con ra ngoài để tránh mặt, đồng thời báo cho bà Vũ Thị Ch và Ông Dương Công H (bố, mẹ đẻ của Dương Công T) biết sự việc Dương Công T đến đòi tiền. Một lúc sau bà Vũ Thị Ch và Ông Dương Công H cùng đến nhà Dương Công H thì thấy Dương Công T đang ở trong nhà, Ông Dương Công H hỏi “mày về làm gì” thì Dương Công T lao ra đâm 01 phát và dùng chân đá 01 phát về phía Ông Dương Công H nhưng không trúng. Sự việc được thông tin đến Tổ an ninh trật tự thôn Nà Tân, ông Hoàng Văn N là Tổ phó Tổ an ninh trật tự thôn đến gặp và hỏi Dương Công T về sự việc thì bị Dương Công T dùng gạch ném về phía người nhưng không trúng. Thấy Dương Công T có biểu hiện tâm lý bất thường nên Tổ an ninh báo cáo Công an xã V để phối hợp giải quyết.

Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác gồm 06 người là lực lượng Công an xã V và Tổ an ninh trật tự thôn Nà Tân, gồm Ông Nguyễn Văn Đ – Phó Trưởng Công an xã V; ông Dương Văn K và ông Dương Công Ph đều là cán bộ Công an xã V; Tổ an ninh trật tự thôn Nà Tân có Ông Lương Đình L – Tổ trưởng và ông Hoàng Văn N – Tổ phó; ông Phạm Văn V, – Tổ viên đến thuyết phục, giải thích để Dương Công T chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, Dương Công T không chấp hành mà cầm 01 con dao quắm dài 48,6cm giơ lên đe dọa tổ công tác. Nhận thấy Dương Công T có biểu hiện kích động nên tổ công tác đã rút ra xa khoảng 200 mét để tránh gây kích động, đồng thời giao ông Hoàng Văn N ở lại tiếp tục theo dõi hành vi của Dương Công T để kịp thời báo tin khi có diễn biến bất thường.

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, bà Vũ Thị Ch đến gọi Dương Công T về ăn cơm thì Dương Công T dùng đoạn gỗ dài 56 cm đập 02 phát vào đùi trái của bà Vũ Thị Ch. Lúc này, Ông Dương Công H đến can ngăn và hỏi “sao lại đánh mẹ” thì Dương Công T tiếp tục dùng đoạn gỗ đập trúng vai và khuỷu tay của Dương Công H nhưng không gây thương tích. Ngay sau đó, tổ công tác Công an xã V và Tổ an ninh trật tự thôn Nà Tân có mặt để ngăn chặn hành vi của Dương Công T. Khi thấy lực lượng Công an, Dương Công T vào nhà lấy 01 đòn gánh bằng tre dài 174 cm đi ra, tiến lại gần và đập mạnh theo hướng từ trên xuống dưới vào Ông Nguyễn Văn Đ, Ông Nguyễn Văn Đ giơ tay trái lên đỡ thì bị đòn đập trúng cổ tay trái gây thương tích. Sau đó, Dương Công T bị lực lượng Công an không ché và đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn để điều trị về tâm lý, còn Ông Nguyễn Văn Đ được đưa đến Trung tâm y tế khu vực Bể sơ cứu vết thương.

Về vật chứng: Thu giữ tại hiện 01 con dao, 01 đoạn cây khô và 01 chiếc đòn gánh.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 24/8/2025 đối với bà Vũ Thị Ch xác định “*có một dấu vết bầm tím khoảng 0,2cm ở vị trí đùi chân trái*”; đối với Ông Dương Công H “*không có dấu vết*”.

Tại Kết luận giám định số 615/KLTTCT-TTPY ngày 15/9/2025, của Trung tâm pháp y tỉnh Th kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Công H tại thời điểm giám định là 0% (không phần trăm).*

Tại Kết luận giám định số 616/KLTTCT-TTPY ngày 15/9/2025, của Trung tâm pháp y tỉnh Th kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Thị Ch tại thời điểm giám định là 02% (hai phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày tác động.*

Tại Kết luận giám định số 617/KLTTCT-TTPY ngày 15/9/2025, của Trung tâm pháp y tỉnh Th kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là 18% (mười tám phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: thương tích gãy đầu dưới xương trụ, móm trâm trụ: do vật tày tác động; các thương tích sẹo, vết biến đổi sắc tố da vị trí liên đốt bàn ngón tay trái: do va chạm với vật tày.*

Tại Kết luận giám định số 2372/KLGD ngày 17/12/2025, của Trung tâm pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần miền Tr kết luận: *Tại thời điểm thực hiện hành vi gây thương tích vào ngày 24/8/2025: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Rối loạn loại phân liệt, giai đoạn bệnh thuyên giảm. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Thời điểm hiện tại: Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Rối loạn loại phân liệt, giai đoạn bệnh thuyên giảm. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.*

Tại bản kết luận giám định số 01/KL-KTHS ngày 15/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: *Con dao dài 48,6cm gửi giám định là dao sắc, nhọn, thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an; Đoạn cây khô, cong, dài 56cm gửi giám định không phải là vũ khí; Chiếc đòn gánh bằng tre dài 174cm gửi giám định không phải là vũ khí.*

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS-KV3 ngày 20/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Công T về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Dương Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Đối với vật chứng là con dao, đoạn cây khô bị cáo tự lấy tại nhà Dương Công H dùng đe dọa những người có mặt tại hiện trường, và chiếc đòn gánh bằng tre gây thương tích cho Ông Nguyễn Văn Đ, nay bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị hại Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong các lời khai tại cơ quan điều tra Ông Nguyễn Văn Đ trình bày sự việc như nêu trên, Ông Nguyễn Văn Đ bị Dương Công T dùng đòn gánh gây thương tích cho ông với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Nay ông đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, sau sự việc xảy ra Ông Nguyễn Văn Đ đi điều trị tại Trung tâm y tế khu vực B từ ngày 24 đến 25/8/2025 bó bột và ra viện điều trị tại nhà, đến ngày 09/9/2025 đi viện bó bột lần 02. Tổng số thời gian vào viện là 03 ngày, chi phí viện phí hết số tiền là 1.150.000 đồng, nay Ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Ch (vắng mặt tại phiên tòa) và Ông Dương Công H cùng trình bày hồi 16 giờ ngày 24/8/2025 Dương Công T dùng gây đánh bà Vũ Thị Ch và Ông Dương Công H. Sau sự việc xảy ra bà Vũ Thị Ch bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2% nhưng không gây ảnh hưởng sức khỏe, không đi bệnh viện điều trị. Ông Dương Công H không bị thương tích. Nay bà Vũ Thị Ch và Ông Dương Công H không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người làm chứng ông Dương Công H. Chị Lý Thị Th cùng trình bày: Dương Công T có biểu hiện không bình thường và thường xuyên có hành động

đập phá đồ đạc từ năm 2023, gia đình đưa Dương Công T đi Bệnh viện Tâm thần Trung ương I để khám và điều trị 01 tháng, lấy thuốc về nhà uống tiếp tục điều trị nhưng không chịu uống, sau đó Dương Công T đi làm tại tỉnh Quảng Ninh, tháng 8/2025 Dương Công T về nhà. Hồi 12 giờ ngày 24/8/2025 Dương Công T sang nhà Dương Công H, Lý Thị Th gây chuyện, khi Ông Dương Công H đến thì bị Dương Công T lao vào đâm 01 phát và đá 01 phát về phía Ông Dương Công H nhưng không trúng; Dương Công T cầm khúc gỗ đuổi theo rồi đánh liên tiếp vào người Dương Công H. Nguyễn Văn Đ và cầm 01 đòn gánh bằng tre ra lao vào đánh trúng tay trái Ông Nguyễn Văn Đ. Tổ Công tác Công an xã không chế được Dương Công T và lập biên bản sự việc xảy ra. Đối với con dao, đòn gánh mà Dương Công T dùng để gây thương tích cho Ông Nguyễn Văn Đ là của bị cáo lấy tại nhà Chị Lý Thị Th, nay chị đề nghị tiêu hủy.

Ông Dương Văn K, ông Dương Công Ph, Ông Lương Đình L, ông Hoàng Văn N, ông Phạm Văn V, ông Phùng Văn Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra cùng trình bày: Hồi 12 giờ 30 ngày 24/8/2025 nhận được tin báo của gia đình Chị Lý Thị Th về việc Dương Công T gây rối tại nhà Chị Lý Thị Th và Dương Công H, tổ An ninh trật tự đến làm việc thì thấy Dương Công T đang chửi bà Vũ Thị Ch và anh trai Dương Công H, cầm dao quắm phát cõ để đe dọa, chửi bới, thách thức, mọi người. Tổ công tác trấn an đối tượng và lùi ra xa để theo dõi. Đến 16 giờ Dương Công T đánh Dương Công H nên tổ công tác đến ngăn chặn, khi thấy tổ công tác Dương Công T cầm chiếc đòn gánh bằng tre, dài khoảng 1,7m đánh về phía tổ công tác trúng tay của Ông Nguyễn Văn Đ gây thương tích ở cổ tay trái. Tổ công tác không chế đối tượng, lập biên bản sự việc. Trong quá trình làm việc đối tượng chửi mắng, không phối hợp, kích động về tâm lý, dơ dao lên dọa mọi người.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử Đề nghị tuyên bố Bị cáo Dương Công T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; các điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Công T từ 02 năm đến 03 năm tù.

Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 (một) con dao loại một lưỡi sắc, một đầu cong, tổng chiều dài 48,6cm, cán dao dài 24,3cm, lưỡi dao dài 24,3cm, phần rộng nhất là 4,3cm; 01 (một) đoạn cây khô, cong dài 56cm, đường kính 3,3cm, phần rộng nhất 3,5cm, phần hẹp nhất 1,2cm; 01 (một) chiếc đòn gánh bằng tre dài 174cm, phần rộng nhất 5,8cm, phần hẹp nhất 4,6cm. Do tại phiên tòa Chị Lý Thị Th không yêu cầu trả lại các vật chứng trên, đây là các vật chứng liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng và không cần thiết tiếp tục lưu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự, Ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết. Đối với hành vi dùng đoạn gỗ gây thương tích 02% cho bà

Vũ Thị Ch, do bà Vũ Thị Ch có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên thời điểm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, là 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nguyên nhân xảy ra sự việc là do trước đó có sự việc vay, mượn giữa bị cáo và anh trai là Dương Công H là nguyên nhân dẫn đến sự việc nêu trên và do có biểu hiện bất thường về tâm lý và từ mâu thuẫn vay mượn trong gia đình, đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo Dương Công T mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là 2 năm tù, để bị cáo sớm trở lại làm người có ích cho xã hội

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với quan điểm của người bào chữa: đối với quan điểm đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Kiểm sát viên không đồng tình. Bởi lẽ, mâu thuẫn vay, mượn tiền chỉ là nguyên nhân phát sinh vụ việc, không phải tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối với tình trạng tâm thần của bị cáo, cơ quan tiến hành tố tụng đã xem xét đầy đủ và áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, không có căn cứ tiếp tục áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cùng một yếu tố đã được xem xét khi lượng hình

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Ông Nguyễn Văn Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Ch, những người làm chứng ông Dương Văn K, ông Dương Công Ph, Ông Lương Đình L, ông Hoàng Văn N, ông Phạm Văn V, ông Phùng Văn Th đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo,

những người tham gia tố tụng khác và Kiểm sát viên không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng những người nêu trên.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, với biên bản xác định hiện trường, biên bản biên bản hỏi cung, lời khai bị hại, người có quyền lợi liên quan và những người làm chứng. Phù hợp với các bản Kết luận giám định pháp y và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 24/8/2025, tại nhà của Dương Công H ở thôn Nà Tân, xã Vũ Lễ, tỉnh Lạng Sơn, trong khi Ông Nguyễn Văn Đ - Phó Trưởng Công an xã V cùng tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn, giải quyết vụ việc Dương Công T đánh, chửi bà Vũ Thị Ch, Ông Dương Công H và Dương Công H (là bố, mẹ và anh trai bị cáo), thì Dương Công T đã dùng 01 chiếc đòn gánh bằng tre, có chiều dài 174cm, độ cứng chắc, cầm hai tay đánh mạnh theo hướng từ trên xuống dưới trúng vùng cổ tay trái của Ông Nguyễn Văn Đ gây thương tích và bị tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 18%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Công H tại thời điểm giám định là 0%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Thị Ch tại thời điểm giám định là 02%. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây thương tích cho Ông Nguyễn Văn Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể 18%; yếu tố người bị hại đang thi hành công vụ đã được xem xét đầy đủ khi xác định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ xử lý bị cáo về tội danh khác đối với cùng hành vi nêu trên. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng truy tố bị cáo Dương Công T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo là nghiêm trọng vì đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn gia đình bị cáo cho rằng trước đó Dương Công H có vay bị cáo số tiền 70.000.000 đồng đã lâu nhưng không trả nên đã đến gây gổ, dọa nạt và cố ý thực hiện hành vi phạm tội, khi lực lượng chức năng đến ngăn cản, thuyết phục bị cáo không những không chấp hành mà còn tiếp tục dọa nạt người thân và tổ công tác. Hành vi đó thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do đó, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Xét về nhân thân, thấy rằng ngoài lần phạm tội này, trước đó bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án, chưa bị xử lý y luật, do đó bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, bản thân bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q, s, khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự.

[7] Về hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo sớm có cơ hội trở về địa phương hòa nhập cộng đồng.

[8] Đối với hành vi bị cáo cầm dao và có lời lẽ dọa nạt người thân, lực lượng chức năng thi hành công vụ, tại thời điểm này là buổi trưa, khu vực xảy ra sự việc ít người qua lại; bị cáo sử dụng 01 con dao quắm dài 48,6cm dùng giờ lên đe dọa tổ công tác là dao sắc, nhọn, theo kết luận giám định thuộc Phụ lục 5 “*Danh mục dao có tính sát thương cao*” ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an, nhưng bị cáo không sử dụng gây thương tích, nên không có căn cứ xử lý bị cáo về tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng và tội Gây rối trật tự công cộng. Đối với hành vi dùng đoạn gỗ đập gây thương tích 02% cho bà Vũ Thị Ch, do bà có đơn đề nghị không xử lý hình sự nên căn cứ khoản 1 Điều 155 và khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự, do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi ném gạch, đe dọa trước thời điểm xảy ra sự việc, ông Hoàng Văn N mặc thường phục, tổ công tác chưa thực hiện nhiệm vụ theo quy định, nên hành vi của Dương Công T chưa có căn cứ để xử lý về tội Chống người thi hành công vụ.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Ông Nguyễn Văn Đ, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Ch, Ông Dương Công H không yêu cầu bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: 01 con dao quắm dài 48,6cm; Đoạn cây khô, cong, dài 56cm; Chiếc đòn gánh bằng tre dài 174cm là do bị cáo lấy từ nhà của Chị Lý Thị Th, đều không còn giá trị sử dụng và Chị Lý Thị Th không yêu cầu trả lại, do vậy tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với quan hệ vay nợ giữa bị cáo Dương Công T và Dương Công H là quan hệ dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án hình sự này.

[12] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo về tội danh, hình phạt và những nội dung khác, nội dung nào phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử thì được chấp nhận. Ý kiến nào không phù hợp thì không được chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo Dương Công T là người bị kết án không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người bào chữa, có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm q, s khoản 1 Điều 51; 38; 50 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Công T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2025.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao loại một lưỡi sắc, một đầu cong, tổng chiều dài 48,6cm, cán dao dài 24,3cm, lưỡi dao dài 24,3cm, phần rộng nhất là 4,3cm; 01 (một) đoạn cây khô, cong dài 56cm, đường kính 3,3cm, phần rộng nhất 3,5cm, phần hẹp nhất 1,2cm; 01 (một) chiếc đòn gánh dài 174cm, phần rộng nhất 5,8cm, phần hẹp nhất 4,6cm.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2026).

4. Án phí: Bị cáo Dương Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 – Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Bình Gia;
- Phòng THADS khu vực 3 – Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại và những người TGGT khác;
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Mỹ Phước